

Bản án số: 177/2017/HSPT

Ngày 11/9/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Văn Mạnh**

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

Ông **Võ Đình Thắng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đoàn Công Quốc** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Phan Thị Lựu** - Kiểm sát viên.

Ngày 11/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 144/2017/HSPT ngày 10/8/2017 đối với bị cáo Lê Quang T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2017/HSST ngày 05/7/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo kháng cáo: **Lê Quang T**, sinh năm 1971; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: K158/85 đường T, phường T, quận T, Tp Đà Nẵng; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Xây dựng; Con ông Lê Quang A (chết) và bà Phan Thị V; Tiền án; Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quang T và chị Lê Thị V là hàng xóm với nhau. Trong sinh hoạt hằng ngày giữa chị V và T có xảy ra mâu thuẫn. Khoảng 21 giờ ngày 16/8/2016, Lê Quang T đến quán nước của chị V bên cạnh số nhà 439 đường N, thành phố Đà Nẵng gây sự với chị V và dọa sẽ quay lại. Lúc này, có con gái chị V là Trần Thị Ý N và bạn trai của N là Nguyễn Tấn B đang ngồi tại quán chứng kiến sự việc trên nên Bảo gọi điện cho nhóm bạn gồm: Võ Đình T, Đặng Ngọc Anh H, Huỳnh Văn Q, Nguyễn Phước H và Phan Gia H đến quán bà V để ăn uống, đề phòng việc T quay lại gây sự. Khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, T quay lại quán chị V gây sự thì bị B dùng ghế nhựa, Võ Đình T, H, Q, H và H dùng tay chân đánh T và con trai của T là Lê Quang H. Sau khi được mọi người can ngăn, nhóm của B đi về, T và H cũng về nhà.

Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, T quay lại quán chị V. Tại đây, T cùng với H dùng tay, chân lao vào đám đá liên tiếp vào người của chị V và N. Lúc này, bà ngoại

của N là Lê Thị G ra can ngăn, khi T và H đánh N, do bà G cầm tay N nên bị ngã theo. H tiếp tục dùng vỏ chai bia đánh trúng vào đầu N, T dùng tay đánh vào người N. Lúc này, được mọi người can ngăn nên T và H bỏ về nhà.

Hậu quả: chị Trần Thị Ý N bị thương tích 3%; Bà Lê Thị V bị thương tích 4%; Bà Lê Thị G bị thương tích 15%.

Ngày 12.12.2016, chị Lê Thị V và chị Trần Thị Ý N có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại Bản án sơ thẩm số 66/2017/HSST ngày 05/7/2017 Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 104; Điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Lê Quang T** 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Lê Quang H nhưng bị cáo này không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị; Tuyên về án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 13/7/2017 bị cáo Lê Quang T có đơn kháng cáo với nội dung: Thương tích của người bị hại chỉ 3% - 4%, sau khi xảy ra vụ án bị cáo đã bồi thường chi phí thuốc men cho người bị hại, hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, các con còn nhỏ, vợ bệnh nặng nên xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề xuất quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về mặt hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Quang T có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ, cần được xem xét.

Về mặt nội dung: Do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 23 giờ 45 phút ngày 16/8/2016, Lê Quang T đã cùng với con trai là Lê Quang H đến quán bà Lê Thị V để gây sự và đánh nhau. Tại đây, T, Hân dùng tay, chân đá bà V và chị Trần Thị Ý N là con bà V. Khi bà Lê Thị G là mẹ bà V vào can ngăn cũng bị các bị cáo làm té ngã. H tiếp tục dùng vỏ chai bia đánh vào đầu N, T dùng tay đánh vào người N. Hậu quả: Bà V bị thương tích 4%; chị N bị thương tích 3%; bà G bị thương tích 15%. Sau sự việc, bà V và chị N có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2017/HSST ngày 05/7/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Bản án sơ thẩm cũng đã xem xét mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình chứng cứ chứng minh gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ bị bệnh suy thận giai đoạn cuối. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt nhưng chuyển cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội lo cho gia đình.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Quang T cũng thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự là đúng và bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Quang T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở để khẳng định: Vì có mâu thuẫn từ trước nên, khoảng 23 giờ 45 phút ngày 16/8/2016, Lê Quang T đã cùng với con trai là Lê Quang H đến quán bà Lê Thị V để gây sự và đánh nhau. Tại đây, T, H dùng tay, chân đá đấm bà V và chị Trần Thị Ý N là con bà V. Khi bà Lê Thị G là mẹ bà V vào can ngăn cũng bị các bị cáo làm té ngã. H tiếp tục dùng vỏ chai bia đánh vào đầu N, T dùng tay đánh vào người N. Hậu quả: Bà V bị thương tích 4%; chị N bị thương tích 3%. Hành vi của bị cáo tuy mới gây thương tích nhẹ cho những người bị hại nhưng thể hiện ý chí quyết tâm phạm tội cho bằng được. Cùng trong đêm 16/8/2016 bị cáo đã 03 lần sang gây sự cho đến khi đã gây được thương tích như trên cho những người bị hại thì bị cáo mới chịu dừng lại. Sau sự việc, các bị hại Lê Thị V, Trần Thị Ý N có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2017/HSST ngày 05/7/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Trong vụ án này, bị cáo T là người khởi xướng, rủ rê con của mình cùng phạm tội, với hành vi tích cực và thể hiện ý thức quyết tâm phạm tội đến cùng. Do đó T là người phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án đối với hậu quả xâm hại đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất vụ án, hành vi của bị cáo, đồng thời đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng, xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp tình tiết mới là hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ mắc bệnh suy thận. Nhưng xét mức án đối với bị cáo là tương xứng nên Hội đồng xét xử căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng Hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quang T và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 104; Điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Lê Quang T** 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Lê Quang T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Thanh Khê;
- PV27; PC81 công an thành phố ĐN;
- Tòa án nhân dân quận Thanh Khê;
- Sở Tư pháp thành phố ĐN;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Văn Mạnh